TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2024/QĐST - HNGĐ	*TP. H, ngày 20 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 32/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị D, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Xóm K, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Phạm Đức Ng, sinh năm 1967;

HKTT: Tổ 2, phường Ph, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị D, sinh năm 1985, và anh Phạm Đức Ng, sinh năm 1967.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị D và anh Phạm Đức Ng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị D và anh Phạm Đức Ng xác nhận có một con chung là Phạm Bùi Đức H, sinh ngày 20/8/2013. Anh, chị thỏa thuận:

Chị Bùi Thị D được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con Phạm Bùi Đức H, sinh ngày 20/8/2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc thay

đổi theo quy định của pháp luật và chưa yêu cầu anh Phạm Đức Ng cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Đức Ng được quyền thăm nom con chung mà không gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị xác nhận không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh chị xác nhận không vay nợ chung tổ chức, cá nhân nào, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000VND *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng đã bao gồm phần án phí ly hôn của anh Phạm Đức Ng, được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Bùi Thị D đã nộp là 300.000VND *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000246, ngày 26/02/2024, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Chị Bùi Thị D đã chấp hành xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đà Giang.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố H;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự.
- Lưu HS.